

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Mục lục	1
Danh mục các chữ cái viết tắt	2
1. Mở đầu	3
1.1. Lý do chọn đề tài	3
1.2. Mục đích nghiên cứu	3
1.3. Đối tượng nghiên cứu	3
1.4. Phương pháp nghiên cứu	3
1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu	4
2. Nội dung	4
2.1. Cơ sở lý luận của vấn đề	4
2.2. Thực trạng	5
2.2.1 Tình hình chung.	5
2.2.2. Thuận lợi	5
2.2.3. Khó khăn	6
2.3. Các giải pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề:	10
2.3.1. Đối với giáo viên chủ nhiệm.	10
2.3.2. Biện pháp tổ chức thực hiện.	19
2.3.3. Xử lý học sinh vi phạm.	22
2.3.4. Phối hợp với các đoàn thể trong trường.	22
2.4. Kết quả đạt được	23
3. Kết luận, kiến nghị	24
3.1. Kết luận	24
3.2. Kiến nghị	25
Phụ lục	26

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Các chữ cái viết tắt được sử dụng:

THCS: Trung học cơ sở.

HS: Học sinh.

GVCN: Giáo viên chủ nhiệm.

PHHS: Phụ huynh học sinh.

BGH: Ban giám hiệu.

SCVC: cơ sở vật chất

SL: Số lượng.

TL: Tỷ lệ

1. MỞ ĐẦU

1.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

-Quản lí và giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm giúp các em nâng cao ý thức tự giác, tích cực trong công tác chủ nhiệm là vấn đề quan trọng trong công tác dạy học. Đặc biệt là ở các trường vùng sâu vùng xa, xã nghèo, vùng dân tộc thiểu số....việc học sinh có mãi chơi, thiếu ý thức học tập, đánh nhau, bỏ học không chỉ là nỗi lo của ngành giáo dục hôm nay mà còn là gánh nặng cho thế hệ tương lai về nguồn nhân lực, nguồn lao động chất lượng thấp. Đáng kể đến việc các em nghỉ học bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến trật tự an ninh. Các em bỏ học sớm, thất học sẽ là gánh nặng cho xã hội, của ngày mai.

-Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, tôi đã quyết định chọn đề tài này, và hy vọng thông qua những kinh nghiệm này có thể giúp các thầy, cô có thêm những cách quản lí, giáo dục học sinh ngày càng tốt hơn.

1.2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

-Nghiên cứu về biện pháp quản lí, giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm giúp các em nâng cao ý thức tự giác, tích cực giúp các em tập trung vào việc học tập nhằm hạn chế học sinh cá biệt, bỏ học trong công tác chủ nhiệm. Giúp học sinh suy nghĩ tích cực đúng đắn có tinh thần trách nhiệm hình thành nhân cách tốt.

-Nâng cao sự thân thiện giữa giáo viên và học sinh, rèn luyện tính độc lập tự chủ, quyết đoán cho học sinh. cũng là dịp trau dồi học tập nhóm cho học sinh, tạo tinh thần đoàn kết, gần gũi cho học sinh, hình thành ý thức chia sẻ kinh nghiệm học hỏi bạn bè, ngày càng tự tin hơn và phát triển toàn diện hơn hoàn thiện nhân cách học sinh.

1.3. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Nghiên cứu công tác chủ nhiệm lớp, những học sinh khối 7 và 8 và học sinh cúp giờ, bỏ học trong trường THCS Nguyễn Chí Thanh.

1.4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

Phương pháp quan sát, thống kê, nghiên cứu phân tích số liệu, so sánh...

1.5. GIỚI HẠN, PHẠM VI NGHIÊN CỨU:

Nghiên cứu tìm hiểu các biện pháp quản lí, giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm giúp các em nâng cao ý thức tự giác, tích cực trong công tác chủ nhiệm. Tìm ra biện pháp, giải pháp khắc phục, hạn chế học sinh cá biệt bỏ học trong lớp trong trường. Từ đó, giúp các em có thái độ tích cực đúng đắn trong học tập, sống và học tập tích cực.

2. NỘI DUNG

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VẤN ĐỀ.

-Đất nước đang chuyển mình với những bước phát triển mới trên mọi lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội, đang bước những bước đi vững chắc trên con đường hội nhập và làm chủ nền khoa học tiên tiến hiện đại. Bởi vậy ta phải không ngừng: “Nâng cao dân trí, phát triển nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Để thực hiện được điều đó thì công tác nâng cao chất lượng giáo dục là việc làm tất yếu, là mục tiêu quan trọng hàng đầu của chúng ta. Đối với các tỉnh Tây Nguyên nói chung và Đắk Nông nói riêng thì công tác nâng cao chất lượng giáo dục càng trở nên cấp thiết hơn, vì nơi đây tập trung nhiều đồng bào dân tộc thiểu số và đại đa số người dân sống nghề nông, trình độ dân trí còn thấp, nhận thức về việc học tập, nâng cao trình độ văn hoá của một bộ phận người dân còn hạn chế.

-Nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lí, giáo dục học sinh có ý thức tự giác tích cực, với trách nhiệm là người giáo viên tôi nghĩ mình phải tìm ra hướng khắc phục để tạo hứng thú cho học sinh trong học tập để các em ý nhận thức đúng đắn về việc học tập, cũng như phải đạt yêu cầu về mặt chất lượng học tập, góp phần vào việc giữ vững và nâng cao được chất lượng giáo dục của nhà trường nói riêng và của ngành giáo dục Huyện Cư Jút nói chung. Đây là vấn đề không mới, nhưng bản thân tôi muốn chia sẻ đến các đồng nghiệp một số biện pháp quản lí, giáo dục này giúp học sinh tự nhận thức được bản thân, giúp các em nhận biết đúng sai để điều chỉnh hành vi của mình

theo hướng tích cực, tự kiểm soát hành vi, thái độ trên cơ sở các quy định, quy ước đã được xây dựng.

2.2. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ.

2.2.1. Tình hình chung:

- Trường THCS Nguyễn Chí Thanh đóng trên địa bàn xã Nam Dong, một trong những xã có nhiều thành phần dân cư phức tạp và đây là vùng kinh tế mới, nhiều dân tộc anh em chung sống đặc biệt có tới một phần ba dân số là người dân tộc vùng núi phía bắc (chủ yếu là dân tộc Tày, Nùng) có 2 tôn giáo chính là Phật giáo, Thiên chúa giáo. Có hơn 90% hộ dân sống bằng nghề nông, đời sống bà con thấp. Tình hình chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội còn nhiều phức tạp có nhiều đối tượng nghiện ma túy, trộm cắp.

- Từ những năm học gần đây trường THCS Nguyễn Chí Thanh có khoảng hơn 300 học sinh, dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 30 %.

- Với đặc điểm tình hình nhà trường có những thuận lợi và khó khăn như sau:

2.2.2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Có sự nhiệt tình phối kết hợp của ban đại diện cha mẹ học sinh. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, hầu hết có năng lực chuyên môn vững vàng. Công nghệ thông tin phát triển cũng góp phần thuận lợi trong việc tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề chủ nhiệm và trao đổi thông tin liên lạc với phụ huynh học sinh.

- Hầu hết, học sinh tích cực tham gia hoạt động phong trào do lớp, đội, trường tổ chức.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, an ninh trật tự trong nhà trường ổn định. Được sự nhiệt tình phối hợp chặt chẽ giữa các bậc phụ huynh với GVCN.

- Bản thân tôi cũng tôi luôn trú trọng hình thành nhân cách tích cực cho học sinh đặc biệt là học sinh lớp mình chủ nhiệm.

2.2.3. Khó khăn:

- Khoảng 30% học sinh là người dân tộc thiểu số. Đời sống kinh tế gia đình các em hầu hết còn nghèo. Trình độ dân trí thấp.

- Vẫn còn một số học sinh cá biệt chưa có ý thức trong học tập và rèn luyện đạo đức, chủ yếu do tác động từ hoàn cảnh gia đình hoặc xã hội, bạn bè.

- Địa bàn dân cư phân bố tương đối rộng (8 thôn) với nhiều thành phần dân tộc như Tày, Nùng... Hơn nữa một số em bố, mẹ có tư tưởng học tập nhiều rồi cũng không ăn thua không kiếm được việc làm, nên không cần phải quan trọng việc học; một số phụ huynh còn quan niệm cổ hủ có tư tưởng trọng nam khinh nữ, quan niệm con gái không cần học quá nhiều nên không cho con gái học quá nhiều; một số bố, mẹ các em đi làm ăn xa không kịp thời quan tâm uốn nắn và nhắc nhở động viên các em nên việc ý thức tự giác học tập của các em chưa cao, thường xuyên đi trễ, cúp tiết đi chơi internet.

***Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến việc học sinh cá biệt thiếu tích cực trong học tập, bỏ học:**

- Các em học sinh đều đang ở tuổi dậy thì tâm sinh lí phức tạp. Các em luôn tỏ ra bất cần, nghĩ mình đã lớn muốn thể hiện cái tôi, muốn tự quyết định mọi việc của bản thân. Một số em bị khủng hoảng tâm lí dễ bức xúc hành động bột phát, dẫn đến trầm cảm.

- Môi trường học tập của xã hội nói chung, phong trào học tập trong học sinh nói riêng ở các thôn trong xã Nam Dong không được sôi động, tích cực như các vùng khác của thành phố. Ở các nơi khác tập trung các cơ quan đơn vị, có nhiều công chức nhà nước, công tác ở nhiều ngành nghề khác nhau có nhận thức về nhu cầu học tập tốt hơn, ngoài ra cuộc sống còn sôi động do hoạt động sản xuất, kinh doanh, làm nghề của các cơ sở tư nhân có nhiều thanh niên được tham gia lao động, cống hiến tài năng, có thu nhập hàng tháng ổn định cuộc sống tốt hơn tạo nên sự nhìn nhận ham muốn được học, nâng cao trình độ văn hoá, khoa học kỹ thuật và cũng mong muốn được như họ. Còn ở xã Nam Dong và nhất là thôn chiếm đa số dân tộc của xã cuộc sống của người dân hầu hết là bình lạng bên nương rẫy, tình hình kinh tế còn khó

khăn. Các em ít có sự động viên, nhắc nhở hay tạo điều kiện của cha mẹ, gia đình trong việc học tập ở nhà, thậm chí cả phụ huynh lẫn học sinh đều coi thường việc học tập dẫn đến kết quả học tập yếu và khi đã học yếu học sinh càng thêm lười học. Vì vậy chỉ cần gặp khó khăn, trở ngại nhỏ ở gia đình là học sinh và phụ huynh sẵn sàng chấp nhận nghỉ học.

- Nguyên nhân nữa cũng góp phần vào việc học sinh cá biệt bỏ học đó là sự thu hút học sinh tạo cho các em tính ham học, tò mò yêu thích học tập còn hạn chế do điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường chưa được xây dựng đáp ứng với yêu cầu thực tế giáo dục đó là: trong khi yêu cầu cải cách giáo dục là cải cách phương pháp dạy học theo phương pháp mới: Lấy học sinh làm trung tâm, học sinh chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, quan sát thí nghiệm, thực hành để chủ động rút ra kiến thức mới, giáo viên chỉ là người giúp đỡ, hỗ trợ để các em đạt được mục tiêu của bài học. Qua đó gây hứng thú ham thích môn học, kiến thức để các em muốn đến trường đến lớp nhiều hơn ở nhà. Từ đó cũng hạn chế được các em bỏ học. Nhưng vấn đề này ở trường THCS Chí Thanh rất khó khắc phục do chưa có phòng chức năng riêng. Tất cả dụng cụ thí nghiệm, đồ dùng... của tất cả các môn được để chung trong một phòng thiết bị rất chật chội khó khăn cho giáo viên thực hiện thí nghiệm, hay dạy các môn năng khiếu.

- Một số đối tượng học sinh bố mẹ có kinh tế gia đình khá giả các em nghĩ không cần đi học, chỉ cần dựa vào tiền của của bố mẹ là có thể sống sung sướng nên các em đã ham chơi và rồi bỏ học.

- Có học sinh bỏ học vì mặc cảm mình nhiều tuổi lại học cùng lớp với các em nhỏ tuổi hơn.

- Kinh tế xã hội phát triển kéo theo sự xuất hiện của các quán Nét, các quán Bi-Da. Một số học sinh ham chơi đã trốn gia đình và nhà trường bỏ học để vui chơi tối ngày.

- Một nguyên nhân không kém phần quan trọng nữa là do bệnh thành tích trong giáo dục nên vẫn còn số ít em đã học xong chương trình tiểu học nhưng khi được tuyển vào lớp 6 của trường thì đọc chưa thông thạo tiếng việt,

viết bài thì phải nhìn bảng mới viết được, nghe giáo viên giảng bài thì không hiểu gì, không có kỹ năng tính toán cơ bản, dẫn đến các em không hiểu được những kiến thức mà thầy cô truyền thụ vì vậy các em không thích đến trường.

- Học sinh không chú tâm vào việc học, cá biệt, bỏ học do còn một nguyên nhân nữa mà tất cả chúng ta đều thấy đó là công tác chủ nhiệm của một số ít giáo viên còn hạn chế. Giáo viên chủ nhiệm không hết lòng với công tác chủ nhiệm, không quan tâm tìm hiểu hoàn cảnh các em học sinh của mình chủ nhiệm, hạn chế hiểu biết về tâm lý lứa tuổi học sinh. Không kịp thời vận động khi các em mới bỏ học, hay là đi vận động cho có lệ, thiếu tình thương và trách nhiệm. Vì vậy cần phải tuyên truyền phối hợp của nhà trường gia đình và xã hội chung tay để giáo dục các em, gắn trách nhiệm của giáo viên đối với chất lượng học tập của học sinh lớp mình chủ nhiệm. Gắn công tác thi đua của giáo viên với công tác chủ nhiệm, với việc duy trì sĩ số.

- Từ những nguyên nhân chính nêu trên, tôi đã vạch ra kế hoạch phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để cùng tháo gỡ dần những khó khăn trên nhằm giúp các em tích cực hơn trong học tập, duy trì cho được sĩ số học sinh và hạn chế học sinh cá biệt.

*** Phân loại đối tượng:**

- Thông qua công tác chủ nhiệm lớp của bản thân những năm trước đây cũng như qua các giáo viên chủ nhiệm khác trong trường tôi nắm bắt tình hình học sinh, tình hình của từng em cụ thể trong lớp chủ nhiệm, nắm được tâm sinh lí và hoàn cảnh gia đình, tình hình học tập, lập danh sách học sinh, phân loại học sinh theo năng lực học tập, theo hạnh kiểm, năng khiếu, tìm ra nguyên nhân học sinh cá biệt, bỏ học, cùng với ban cán sự lớp đến thăm gia đình học sinh kịp thời, tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của các em.

- Phân loại đối tượng học sinh để có kế hoạch quản lí giáo dục các em. Qua tìm hiểu đã phân loại được một số nhóm đối tượng học sinh cá biệt nghỉ học chủ yếu đó là:

+ **Nhóm một**: Gồm những học sinh nhiều tuổi, học yếu, ham chơi, lười học, chán học, gia đình ít quan tâm, sự hiểu biết về việc cần thiết phải học tập văn hoá còn hạn chế.

+ **Nhóm hai**: Gồm các em có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu nhân lực lao động, nhận thức về nhu cầu học tập của con em chưa cao, học cũng được, không học cũng không sao hoặc những gia đình cha mẹ không hạnh phúc, ly dị, ly thân không quan tâm đến con cái, mạnh ai người ấy sống.

+ **Nhóm ba**: Là những em thuộc các gia đình có kinh tế khá giả, bố mẹ có chức có quyền, có tiền, con cái ỷ lại quyền chức của bố mẹ không chịu học hành đua đòi ăn chơi, trốn học để thoả mãn thú vui điện tử của mình .

*** Tìm hiểu thực trạng học sinh lớp chủ nhiệm.**

-Qua tìm hiểu và trao đổi với giáo viên chủ nhiệm lớp 7A, với tổng phụ trách đội với giáo viên đã dạy lớp 7A cũng như tìm hiểu thông tin ghi trong sổ điểm cũ, sổ chủ nhiệm cũ của lớp 7A năm học 2018 -2019. Tôi ghi chép lại một số điều cần lưu ý về học sinh lớp 7A:

Về học lực: Một số em chăm học có ý thức học tập tương đối tốt như các em: Nguyên, Tiên, Vân. Một số em còn học trung bình yếu và lười học như: e Khôi, Hiếu, Công, Thành, Hồng-Vân, Huyền, Đức, Khánh,...

Về Hạnh Kiểm: Một số em cá biệt, hay vi phạm nội quy, đánh bạn như các em: Tuấn, Thư, Khôi.

-Kết quả thống kê chất lượng hai mặt năm học 2018 - 2019 của lớp 7A, (lớp trước khi tôi trực tiếp chủ nhiệm trong năm học 2019 – 2020) như sau:

***Kết quả hạnh kiểm cuối năm**

Số	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu – Kém	
	SL	TL(%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
29	17	59%	10	34 %	2	7%		

***Kết quả học lực cuối năm**

Số số	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu – Kém	
	SL	TL(%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
29	2	7%	10	34 %	15	52%	2	7%

***Kết quả đạt được:**

-Lớp cuối năm xếp thi đua đứng 8/ 9 lớp. Về học lực lớp xếp cuối khối (có 2 em thi lại và được lên lớp sau khi thi lại). Năm học 2019 – 2020 có thêm hai em học sinh cá biệt, lưu ban từ lớp năm 8A năm 2018 - 2019 vào lớp.

-Trong lớp có một số bạn có hoàn cảnh đặc biệt: Bạn Hoàng Văn Tuấn (đã lưu ban hai năm, bố mẹ làm ăn xa, phó mặc việc học hành và sinh hoạt cho Tuấn và chị gái (học lớp 11) tự lo nên học tập yếu và cá biệt về đạo đức. Em Nông Văn Khôi, Nguyễn Văn Thành (lưu ban một năm) do bố mẹ quan tâm không đúng cách quá nuông chiều nên em luôn bất cần không nghe lời ai, hay gây gổ đánh nhau với bạn bè và cúp tiết chơi điện tử và học yếu. Em Thu học trong lớp mất tập trung, hay nói chuyện có biểu hiện tránh mắng việc học đua đòi yêu đương sớm. Tất cả các em trong lớp bố mẹ đều làm nông, kinh tế khó khăn. Hai em lưu ban mới về lớp là em Khải, Văn đều là học sinh cá biệt có hạnh kiểm trung bình và học yếu.

-Trên cơ sở nắm được một số thuận lợi và khó khăn cũng như tình hình thực tế của lớp chủ nhiệm. Nên tôi đề ra một số biện pháp cần thiết để thực hiện như sau:

2.3. CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ TIẾN HÀNH ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:

2.3.1. Đối với giáo viên chủ nhiệm

Giáo viên chủ nhiệm cần nắm chắc một số văn bản quy định:

- GVCN cần phải nắm vững các văn bản quy định về nhiệm vụ của HS trong nhà trường, về quy định khen thưởng và kỷ luật, về nội quy và cách xếp loại 2 mặt giáo dục, phổ biến đến từng đối tượng HS.

- GVCN cần nắm và hiểu rõ chức năng và nhiệm vụ cơ bản của GVCN, chịu khó tìm tòi học hỏi thêm kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm để thực hiện công tác chủ nhiệm một cách hiệu quả, tối ưu nhất, có tính thuyết phục

dựa trên: Điều lệ Nhà trường, Quy chế đánh giá xếp loại học sinh theo quy định của các cấp ban hành.

a. Cập nhật thông tin ban đầu về học sinh:

- GVCN nắm chắc về đặc điểm tình hình của lớp để có cách tổ chức, quản lý phù hợp.

- Lập phiếu điều tra thông tin lí lịch cũng như suy nghĩ của học sinh về vấn đề liên quan đến giáo viên chủ nhiệm, sinh hoạt chủ nhiệm.

Phiếu 1:

SƠ YẾU LÍ LỊCH HỌC SINH

1. Họ và tên học sinh:.... năm sinh.... giới tính....

2. Chỗ ở hiện nay:

3. Họ tên cha:....., tuổi..... Số điện thoại:.....

Nghề nghiệp (làm gì, làm ở đâu):

4. Họ tên mẹ:, tuổi..... Số điện thoại:.....

Nghề nghiệp (làm gì, làm ở đâu):

5. Anh, chị, em ruột (năm sinh, nghề nghiệp của anh, chị, em, hiện đang làm gì ở đâu)

6. Hiện em đang ở với ai (cha, mẹ, ông, bà, người bảo trợ..... số điện thoại.....

Phiếu 2

TÌM HIỂU VỀ BẢN THÂN EM

1. Hoàn cảnh sống hiện tại của gia đình em thế nào, có khó khăn về kinh tế không?

2. Em có giúp gia đình làm công việc nhà không?

3. Em cảm thấy việc học của em như thế nào? Có tốt không, có khó khăn gì không? Em đã chấp hành nội quy nề nếp như thế nào?

4. Trong lớp e thấy các bạn đối xử với em như thế nào? Em có bạn thân nào không? Em mong muốn các bạn phải đối xử với em như thế nào?

5. Theo em nguyên nhân nào làm cho học sinh học tập chưa tích cực, hay vi phạm nội quy, cúp tiết, bỏ học?

Phiếu 3

ĐIỀU TRA VỀ CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM

Đối với bản thân em.

1. Em muốn giáo viên chủ nhiệm và các bạn trong lớp phải đối xử với em như thế nào?
2. Bản thân em đã đối xử đúng mực với GVCN, các bạn chưa? Em nghĩ mình phải làm gì vì bản thân và vì lớp?
3. Em muốn nói với các bạn và thầy cô điều gì?

Đối với bạn trong lớp.

1. Em muốn lớp mình là một tập thể như thế nào?
2. Làm thế nào để trở thành một tập thể như thế?
3. Phải làm gì để hạn chế việc thường xuyên vắng học của một số bạn trong lớp? Để các bạn học tập tích cực hơn?

Đối với giáo viên chủ nhiệm

1. Theo em, người giáo viên chủ nhiệm phải là người như thế nào?
2. Trong các đức tính sau đây của người giáo viên chủ nhiệm, theo em, đức tính nào là quan trọng nhất (hãy sắp xếp lại theo thứ tự ưu tiên: cao thượng, công bằng, tận tụy, trung thực, hiền, nghiêm khắc...)

Đối với giáo viên bộ môn và các thầy cô khác trong trường.

1. Thầy cô đối xử với em như thế nào?
2. Em quý thầy cô nào nhất? Vì sao?
3. Em muốn thầy cô phải như thế nào?

b. Lên kế hoạch và làm sổ chủ nhiệm.

-Bản thân tôi đã đề ra kế hoạch cụ thể như sau: Trước hết nắm bắt tình hình chung của học sinh trong lớp theo nhóm đối tượng học tập ngay từ đầu năm học. Hàng tháng, tuần cùng với giáo viên bộ môn của lớp rà soát, xét và phân loại đối tượng học sinh theo nhóm, nắm chắc nguyên nhân cá biệt, bỏ

học của từng em, tình hình hai mặt của năm cũ như thế nào... Viết kế hoạch chủ nhiệm dựa vào những vấn đề ở trên.

-Dự kiến bản nội quy, quy chế thi đua của lớp (để học sinh xây dựng và thực hiện):

c. Tổ chức họp phụ huynh học sinh.

-Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp phụ huynh theo kế hoạch và nội dung nhà trường quy định. Trong buổi họp phụ huynh đầu năm GVCN chủ động đưa ra kết quả điều tra thông tin của học sinh cho phụ huynh nắm được suy nghĩ của các em. Cùng với phụ huynh phân tích đặc điểm sinh lí lứa tuổi dậy thì của học sinh để cùng phối hợp giúp đỡ các em nếu cần.

-Lập danh sách lấy số điện theo liên lạc của các phụ huynh. Và danh sách học sinh cá biệt năm ngoái để cùng phụ huynh quản lí tốt các em hơn.

d. Làm sổ theo dõi học sinh.

Lập bảng theo dõi học sinh về các vấn đề như: Tôi chủ động lập danh bạ số diên thoại của từng phụ huynh liên lạc thường xuyên kịp thời với phụ huynh khi có vấn đề gì liên quan đến học sinh cần phụ huynh phối hợp hỗ trợ thực hiện (hoặc liên lạc qua mạng vnedu). Giáo viên lập bảng theo dõi các vấn đề về học sinh như:

Theo dõi thông tin liên lạc với phụ huynh.

STT	Họ và tên	Họ và tên phụ huynh	Số điện thoại phụ huynh	Nội dung liên lạc	Ý kiến trao đổi và phản hồi của phụ huynh	Ghi chú
1						
2						

Theo dõi tình hình học tập của học sinh.

STT	Họ và tên	Học lực	Hạnh kiểm	Liên hệ PHHS với GVCN(Chữ kí)	Ghi chú

1					
2					

Theo dõi học sinh cá biệt về học tập và hạnh kiểm.

STT	Họ và tên HS vi phạm	Lỗi vi phạm	Biện pháp xử lí	Số lần vi phạm	Cam kết giữa HS, PHHS với GVCN(Chữ kí)	Ghi chú
1						
2						

Theo dõi việc chấp hành nội quy nề nếp của học sinh.

STT	Họ và tên	Nề nếp học tập	Nề nếp đạo đức.	Liên hệ PHHS với GVCN(Chữ kí)	Ghi chú
1					
2					

Số theo dõi của lớp theo tuần

STT	Họ và tên	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Nội dung 4	Nội dung 5	Nội dung 6	tổng điểm	xếp loại
1									
2									

e. Lên kế hoạch tiết sinh hoạt chủ nhiệm.

*** Học lớp đầu năm:**

- Bầu ban cán sự: Giáo viên qua tìm hiểu học sinh phải lựa chọn lựa học sinh có năng lực quản lí, học tập tốt biết xử lí công việc nhanh nhẹn vào trong ban cán sự, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán sự và hướng dẫn các em tự tổ chức và thực hiện nhiệm vụ.

- Cho học sinh quyền tự chọn chỗ ngồi theo ý thích, sau đó tùy vào các tình huống (khuyết tật, các em thấp...). Giáo viên tôn trọng sự lựa chọn này của học sinh có thể thay đổi hoặc không thay đổi chỗ ngồi của HS.

*** Hội đồng xây dựng nội quy:**

-Giáo viên giao cho lớp trưởng xây dựng nội quy lớp theo hướng dẫn của giáo viên và tổ chức họp ban cán sự lớp mời giáo viên chủ nhiệm dự họp.

-Xây dựng nội quy của lớp để nội quy lớp có tính khả thi, giáo viên cần hướng dẫn học sinh thực hiện nội quy:

+ Nội quy phải đáp ứng được mục tiêu giáo dục.

+ Thực hiện đúng nội quy nhà trường.

+ Xây dựng tình thương, quan tâm, đoàn kết, giúp đỡ giữa các em HS.

+ Bảo vệ cơ sở vật chất của lớp học và của trường.

+ Nội quy nêu được: quy định việc chấp hành quy định nề nếp, phân công trực nhật, phân công các công việc của lớp.

+ Quy định hình thức xử lý HS vi phạm.

+Nội quy cần được xây dựng vào đầu năm học và có điều chỉnh và bổ sung sau mỗi học kỳ.

+Thảo luận ở lớp là rất quan trọng HS phải được quyền bổ sung, đóng góp ý kiến, bàn bạc vào nội quy của lớp.

+Từ đó lập thành bảng điểm thi đua cá nhân trong tuần, phân công các tổ có sự kiểm tra, theo dõi chéo và luân phiên có sự thay đổi.

-Thực hiện tốt biện pháp này có thể phát huy tốt sự năng động sáng tạo, nhiệt tình, có trách nhiệm với của các thành viên trong lớp. Học sinh sẽ có trách nhiệm hơn vì đây là nội quy của lớp mà các em đã tự xây dựng lên.

• Bản nội quy của lớp.

-Tất cả các bạn học sinh trong lớp kí cam kết nghiêm túc thực hiện nội quy của trường, của lớp đề ra. Tôn trọng GVCN, bạn, đoàn kết xây dựng tập thể lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh, nhiệm vụ đã được phân công. Luôn thực hiện tốt và đầy các phong trào thi đua do trường do lớp đề ra.

-Nếu vi phạm nội quy đề ra thì bị trừ điểm theo quy định, và phải nghiêm túc kiểm điểm, sửa sai.

-Đặc biệt làm hòm thư góp ý trong lớp để các em có thể mạnh dạn đóng góp ý kiến.

Nội dung	Điểm
1. Vi phạm nội quy nề nếp chung của trường như: - Không mặc đồng phục, Không đóng thùng, trốn chào cờ; đi học muộn, mang dép lê, nữ sơn móng tay, trang điểm; Vắng không phép; nhuộm tóc... Vắng lao động; tự ý đổi chỗ trong lớp, làm lớp bị điểm kém (7, 8 đ); - Không trực nhật kịp thời theo phân công hay quét lớp không sạch.	-5đ/lần - Bị phạt trực nhật lại.
2. Điểm kém (< 5đ)	-1đ/lần
3. Vô lễ với giáo viên; làm lớp bị điểm kém (5, 6 đ); đánh nhau với bạn; trốn tiết; nghỉ học không lí do.	-5đ/lần
4. Điểm tốt (> 7đ).	+2đ/lần
5. Tích cực tham gia phong trào lớp.	+2đ/phong trào
6. Tham gia xây dựng bài mới được thầy cô ghi nhận trong sổ đầu bài.	+2đ/lần
TỔNG ĐIỂM	

*** Phân công nhiệm vụ của ban cán sự lớp:**

- Lớp trưởng theo dõi chung về mọi mặt của lớp (có sổ theo dõi); báo cáo hoạt động của lớp.

- Lớp phó lao động theo dõi về lĩnh vực trực nhật, lao động (có sổ theo dõi).

- Lớp phó học tập theo dõi về lĩnh vực học tập, thái độ học tập của các bạn(có sổ theo dõi).

- Lớp phó văn thể mỹ theo dõi về lĩnh vực phong trào (có sổ theo dõi).

- Tổ trưởng theo dõi các thành viên trong tổ về tất cả các lĩnh vực(có sổ theo dõi).

Cuối tháng, cuối học kì, cuối năm căn cứ vào sổ theo dõi để đánh giá xếp loại hạnh kiểm năm học cho học sinh. Thành tích của học sinh xếp dựa theo số điểm HS đạt được.

*** Sinh hoạt lớp:**

- Giáo viên hướng dẫn ban cán sự lớp xây dựng kịch bản nội dung cuộc họp, hướng dẫn học sinh chủ động thực hiện buổi sinh hoạt, theo dõi và kịp thời xử lí các vấn đề mà ban cán sự chưa giải quyết được. Giáo viên chủ nhiệm với vai trò là khách mời tham dự chỉ đạo chung.

- **Nhận xét, đánh giá:** GVCN cần định hướng học sinh đánh giá phải nêu lên được sự tiến bộ của các em cụ thể ở từng mặt. Đồng thời động viên các em cố gắng tích cực phát huy các khả năng và năng lực sẵn có của mình. Khen thưởng những cá nhân có thành tích tốt. GVCN nhìn vào kết quả thi đua của lớp trong tuần vừa qua mà có những hình thức khen hợp lí để những em được khen không có thái độ kiêu căng tự mãn và những em vi phạm không bị phân biệt đối xử hoặc tự ti chán nản. Đối với HS mắc lỗi trong tuần GVCN tùy từng hành vi vi phạm mà có các cách xử lí phù hợp. GVCN lắng nghe và trả lời những thắc mắc của HS khi các em có nhu cầu. Nhanh chóng giải quyết điều gì có thể giải quyết được quyết bằng năng lực và lòng nhiệt tình của mình. Nếu không giải quyết ngay được thì hẹn học sinh giải quyết ở một dịp gần nhất, sau đó tìm hiểu thông tin, tham khảo ý kiến đồng nghiệp và cấp trên để tìm hướng giải quyết thoả đáng.

***Sinh hoạt 15' đầu giờ:**

Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn ban cán sự cách thức tổ chức buổi sinh hoạt. Ban cán sự tổ chức buổi sinh hoạt đầu giờ có thể mời giáo viên tham gia và hướng dẫn chỉ đạo.

Nội dung buổi sinh hoạt:

- Ôn định tổ chức lớp.
- Ôn truyền thống các ngày lễ lớn theo từng đợt (học sinh tìm hiểu trước vấn đề báo cáo và thông qua giáo viên xét duyệt trước). Thực hiện vào ngày thứ hai.

- Đọc báo đội (thực hiện vào ngày thứ ba, thứ năm.)
- Hát văn nghệ tập thể (thực hiện vào ngày thứ tư, thứ sáu.)

***Sinh hoạt lớp cuối tuần:**

Ban cán sự lớp tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của lớp và báo cáo với giáo viên chủ nhiệm và các bạn (báo cáo được chuẩn bị trước có sự hướng dẫn của giáo viên). Báo cáo phải đánh giá chính xác tình hình của lớp và chỉ ra biện pháp khắc phục, những tồn tại phương hướng thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

Nội dung buổi sinh hoạt:

- Ổn định tổ chức.
- Thông qua báo cáo.
- Ý kiến thảo luận của các bạn trong lớp,
- Ý kiến giải trình của ban cán sự.
- Ý kiến chỉ đạo của giáo viên. Khen động viên và nhắc nhở học sinh vi phạm tiến bộ hơn.
- Thư kí thông qua biên bản .

*** Thực hiện các hoạt động phong trào trong trường:**

Tôi khuyến khích các em tham gia tất cả các phong trào do đội phát động. Các em được nêu ý kiến, quyết định về tiết mục văn nghệ, báo tường, thể thao.... mình lựa chọn và báo cáo GVCN xin ý kiến. Tôi tôn trọng lựa chọn của học sinh, uốn nắn một số vấn đề nếu thấy chưa phù hợp. Tuyên dương, động viên các em sau những hoạt động đã thực hiện.

*** Sinh hoạt ngoài giờ lên lớp:**

Cần tạo ra sân chơi lành mạnh và bổ ích cho các em nhằm giúp các em luôn nghĩ rằng “Một ngày đến trường là một ngày vui”. Từ đó, các em có ý thức thi đua lành mạnh, thoải mái, xác định đúng động cơ học tập cùng rèn luyện và cùng giúp đỡ nhau tiến bộ. Vì thế việc tổ chức tiết sinh hoạt ngoài giờ có ý nghĩa quan trọng trong phương pháp giáo dục tích cực.

Nội dung sinh hoạt:

+ Hoạt động 1: Tuyên bố lí do

Dẫn chương trình tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu tham dự, giới thiệu các thành phần trong ban tổ chức, ban giám khảo, mời đại diện các tổ tham gia hoạt động.

+ Hoạt động 2: Tiến hành nội dung sinh hoạt

Tiến hành hoạt động theo hình thức đã vạch ra. Ngoài ra tổ chức các buổi nói chuyện tìm hiểu về giới tính, tìm hiểu về tâm sinh lí của các bạn trong lớp, khám phá năng khiếu của bản thân học sinh, tập thuyết trình chia sẻ về kinh nghiệm học tập tốt của các bạn, kể về những tấm gương tiêu biểu về học tập trong trường. Thông qua những người thật, việc thật về những tấm gương nghèo khó, tật nguyền hoặc bất hạnh nhưng với nghị lực phi thường đã vươn lên học rất giỏi, đỗ đạt thành tài và tự khẳng định được mình mà giáo dục các em noi theo. Hướng các em biết cách noi gương một cách hiệu quả và sáng tạo, tránh rập khuôn, máy móc dẫn đến hiệu quả không cao (Kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo định hướng chỉ đạo của đội, sự vươn lên của bạn Lí Nông Bình An bị khuyết tật đi lại khó khăn, sự nỗ lực vươn lên trong học tập của hai chị em bạn Vi Kim Tuyền và Vi Thị Hồng Liên mồ côi cả cha và mẹ ở với bà nội vẫn cố gắng vươn lên học giỏi, tổ chức sinh nhật cho các bạn trong lớp 2 lần trong năm học....trong vòng 45 phút. Dẫn chương trình công bố kết quả chung cuộc và đội thắng, cá nhân xuất sắc...Mời đại diện (đại biểu) lên phát thưởng.

+ Hoạt động 3: Kết thúc.

Thư kí thông qua biên bản và tổng kết điểm cho từng tổ.

Dẫn chương trình mời đại biểu phát biểu ý kiến và giáo viên nhận xét buổi sinh hoạt về ưu, khuyết điểm để có hướng khắc phục cho những lần sau.

2.3.2. Biên pháp tổ chức thực hiện.

-Trong công tác chủ nhiệm Giáo viên chủ nhiệm phải nắm được một số biện pháp giáo dục học sinh chủ nhiệm như:

+ Khởi gợi lòng yêu thương HS (qua các hoạt động giúp đỡ bạn vượt khó, quyên góp ủng hộ bạn khó khăn, khuyết tật...).

+ Tìm hiểu tâm lí lứa tuổi của các em từ đó có cách đối xử đúng mực với HS, rút ra những bài học bổ ích trong việc giáo dục HS.

+ Đặt mình vào vị trí hoàn cảnh của HS. Tôn trọng học sinh, tôn trọng sự khác biệt, khen động viên học sinh kịp thời khi có thể. Khích lệ các em phát huy năng khiếu đặc biệt của bản thân. Tìm cách hiểu HS thông qua các hoạt động.

+ Ghi chép sổ tay công tác chủ nhiệm.

+ Trao đổi học tập kinh nghiệm từ đồng nghiệp, tài liệu về công tác chủ nhiệm.

+ Tạo không khí sinh hoạt lớp thoải mái nhất. Đôi khi tạo bất ngờ cho HS biến buổi sinh hoạt là buổi trao đổi kinh nghiệm tâm tư tình cảm, học hỏi kinh nghiệm của nhau giữa thầy cô và học sinh.

+ Không thiên vị, kiên trì nhận nại tìm hiểu xem đối tượng HS.

- Thầy, cô giáo là cố vấn cho HS xây dựng lớp học thành gia đình gắn bó, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau, phát huy khả năng tự giác, tự quản của HS theo đúng tinh thần đổi mới phương pháp giáo dục. Ngay từ tiết sinh hoạt đầu năm, giáo viên cần đưa ra định hướng nhằm giúp các em thể hiện tinh thần trách nhiệm mạnh dạn phê và tự phê giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Để tổ chức tiết sinh hoạt đạt chất lượng và hiệu quả thì GVCN cần thực hiện tốt một số công việc sau đây:

+ Nắm chắc mục đích yêu cầu của từng hoạt động trong chủ điểm tháng.

+ Đề ra nội dung và hình thức hoạt động.

+ Chuẩn bị chu đáo trước khi tiến hành về các mặt như: phương tiện, tổ chức (chú ý về phía GVCN phải làm gì? Còn phía HS phải thực hiện được những yêu cầu nào mà giáo viên giao cho).

+ Bầu ra một thư ký ghi biên bản và tổng kết điểm cho từng hoạt động, chọn một em dẫn chương trình giỏi của lớp.

- Báo cáo kịp thời với BGH nhà trường những học sinh cá biệt, nghi học không có lý do (sau ba buổi nghỉ), kết hợp với ban đại diện phụ huynh

học sinh của lớp đi thăm gia đình học sinh nắm rõ lý do và động viên học sinh đi học kịp thời. Nếu học sinh có ý định bỏ học thì tìm hiểu kỹ nguyên nhân và giải thích cho phụ huynh và học sinh đó thấy được tầm quan trọng của việc học tập. Nếu học sinh gặp khó khăn về kinh tế có thể phối hợp với các đoàn thể trong trường, với Hội phụ huynh của lớp, của trường cùng với học sinh trong lớp hỗ trợ có sự hỗ trợ bước đầu về kinh tế để học sinh tiếp tục tới lớp. Nếu học sinh vì chán cảnh gia đình hay do học kém, nhiều tuổi mà bỏ học tôi sẽ cùng các đoàn thể trong trường, với Hội phụ huynh của lớp, nhóm bạn thân gần gũi động viên giúp học sinh bớt mặc cảm, tự ti hoà đồng với các bạn, tạo cho các em cảm thấy lớp học, cô, thầy, bạn bè là gia đình thứ hai của mình để các em thích tới lớp tới trường hơn. Với học sinh trốn học đi chơi ... tôi đã kết hợp chặt chẽ với gia đình, gần gũi học sinh, bằng tình cảm kéo các em trở lại với tập thể, xây dựng đôi bạn cùng tiến để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Mỗi lần như vậy tôi đều ghi nhận lại những tìm hiểu về học sinh, gia đình học sinh, những nội dung đã trao đổi với học sinh, phụ huynh làm tư liệu tham khảo và qua đó có kế hoạch giúp đỡ các em sau này.

- Đăng ký chỉ tiêu ngay từ đầu năm với nhà trường, dựa vào chỉ tiêu đã đề ra của lớp coi đây là chỉ tiêu cần quan tâm và phấn đấu, và coi đây là một tiêu chuẩn thi đua của giáo viên chủ nhiệm trong mỗi năm học.

- Đề ra kế hoạch phân công học nhóm ôn tập thêm về kiến thức cho các em nhất là các em còn yếu các môn trong học tập dưới nhiều hình thức, giúp đỡ những học sinh học yếu kém, giúp các em vươn lên trong học tập.

- Thường xuyên kiểm tra, cập nhật các đối tượng để có thể theo dõi, động viên, nhắc nhở các em, hàng tuần, hàng tháng.

- Xây dựng một tập thể lớp đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ , động viên nhau cùng tiến bộ.

- Để thu hút học sinh đến trường thì việc đầu tiên là phải gây hứng thú cho học sinh trong các tiết học, với các môn có mẫu vật, tranh ảnh quan sát: tôi đã sắp xếp thời gian, chuẩn bị chu đáo dụng cụ dạy học phục vụ tiết dạy trước khi lên lớp, đặc biệt trong công tác chủ nhiệm luôn tạo cho học sinh

thấy tự tin. Tạo sự trải nghiệm về thực tế qua các câu chuyện của các bạn trong lớp, trong trường, cập nhật tình hình thực tế của xã hội để các em có nhiều trải nghiệm. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học giúp các em vui mà học, học mà vui.

- Thường xuyên vạch ra nội dung, kế hoạch sinh hoạt ngoài giờ và các hoạt động khác, kết hợp hài hoà theo chủ điểm tháng, tuần, kỳ trong năm. Các hoạt động này có kết quả tốt sẽ thu hút học sinh thêm yêu trường yêu lớp.

- Duy trì đều đặn sinh hoạt 15 phút đầu mỗi buổi học có chất lượng. Có kế hoạch cụ thể cho các buổi sinh hoạt 15 phút trong tuần. Tổ chức tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp có nội dung sôi nổi phù hợp, tổ chức vui chơi tạo không khí phấn khởi, thoải mái. Các giờ sinh hoạt lớp cần tránh biến thành tiết phê bình, chê trách, kỷ luật, chửi mắng học sinh..., mà phải giúp học sinh cởi mở tâm tư tình cảm, đề xuất những yêu cầu chính đáng của các em.

2.3.3. Xử lý học sinh vi phạm:

- GVCN cần xử lý tất cả những HS vi phạm của lớp mình với thái độ nghiêm túc, công bằng và tôn trọng HS xử phạt đúng nội quy các em đã đề ra. Các em sẽ thấy GVCN đã tôn trọng tất cả thành viên trong lớp, không thiên vị, không hề ghét bỏ bạn nào. GVCN luôn tìm biết “phòng xa” và “chặn trước” để giảm thiểu số lượng, mức độ vi phạm của HS.

- HS giám chịu trách nhiệm về sai lầm của bản thân. Nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm. Giả thiết về tình huống vi phạm đó nếu được bình tĩnh giả quyết thì mình xử lý nó như thế nào? Tập thể lớp sẽ cùng đưa ra những nhận xét ý kiến của mình, sau đó chốt lại một cách giải quyết tốt nhất.

- Tùy từng đối tượng HS giáo viên sẽ phải là người trực tiếp quan tâm, động viên các em trên tinh thần kiên trì, nhẹ nhàng nói chuyện tâm sự thấu hiểu các em. Từng bước giúp các em sửa chữa những nhược điểm giúp các em hiểu và biết cách xử lý đúng mực. Sau khi bị phạt các em phải cảm nhận tốt hơn không sợ những hình phạt.

2.3.4. Phối hợp các đoàn thể trong trường, hội cha mẹ học sinh của lớp:

-Để làm được điều này giáo viên thường xuyên gặp gỡ giáo viên bộ môn, hội cha mẹ học sinh của lớp. Thường xuyên trao đổi nội dung và ý nghĩa, sự cần thiết phải học tập, sự cần thiết phải phối kết hợp tốt gia đình - nhà trường - xã hội và thống nhất biện pháp giáo dục học sinh, thực hiện ngay từ đầu năm học để kịp thời uốn nắn những suy nghĩ lệch lạc chưa đúng mực của các em. (tôi đã nhờ đại diện phụ huynh lên tham buổi sinh hoạt của lớp. Trao quà động viên kịp thời các bạn HS có thành tích xuất sắc).

-Kết hợp với Đội tổ chức tốt các buổi sinh hoạt ngoại khoá phong phú, sôi động nhằm thu hút các em tới trường như tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các phong trào xây dựng quỹ giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn....

-Với những trường hợp khó vận động cần báo cáo ngay với ban giám hiệu nhà trường, trường báo cáo chính quyền địa phương để có sự chỉ đạo, phối hợp giúp đỡ kịp thời của các ban ngành đoàn thể địa phương.

2.4. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

-Để làm tốt công tác chủ nhiệm không phải là việc làm chỉ trong ngày một, ngày hai... mà là cả một quá trình, đòi hỏi mỗi nhà giáo tâm huyết với nghề phải yêu thương, tôn trọng học sinh tôn trọng sự khác biệt của học sinh, vì học sinh cố gắng hoàn thành tốt vai trò GVCN, để góp nâng cao chất lượng dạy học ở trường. Tạo căn bản để học sinh học có niềm tin đi suốt quãng đường học tập, là nền tảng vững chắc giúp các em trang bị hành trang tốt cho tương lai. Giúp các em tự tin hơn, suy nghĩ tích cực hơn trong cuộc sống.

-Qua việc thực hiện thường xuyên thành nề nếp của lớp năm học đã đạt được hiệu quả nhất định. Số học sinh cá biệt, bỏ học giảm rõ rệt, các em tập trung hơn vào việc học tập của bản thân, gần gũi, thân thiết, hoà đồng và đoàn kết với các bạn cùng lớp hơn. Xếp loại học lực và hạnh kiểm của các em đều tiến bộ rõ rệt. Các bạn cá biệt trong lớp như bạn Tuấn, Khôi, Thu, Khải, Văn mặc dù thành tích học tập chưa cao nhưng đã ngoan hơn có ý thức học tập tốt hơn không còn tình trạng cúp tiết hay nghỉ học không có lí do; các bạn tích cực tham gia các phong trào của lớp. Cuối năm lớp đạt tập thể tiên tiến.

-Trong lớp tôi chủ nhiệm không có em nào hạnh kiểm trung bình. Qua số liệu trên đã chứng tỏ việc tôi áp dụng phương pháp chủ nhiệm này đạt hiệu quả.

***Kết quả hạnh kiểm cuối năm**

Số số	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu – Kém	
	SL	TL(%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
31	20	65%	11	35%	0	0%		

***Kết quả học lực cuối năm**

Số số	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu – Kém	
	SL	TL(%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
31	4	13%	15	48 %	12	39%	0	0%

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

3.1. KẾT LUẬN.

Sáng kiến được áp dụng lần đầu thực tiễn tại đơn vị bắt đầu từ đầu năm học 2018-2019; ưu điểm nổi bật của sáng kiến là:

- Tôi luôn quan tâm đề cao sự kết hợp đa dạng, linh hoạt các giải pháp trong quản lý nề nếp, giáo dục đạo đức học sinh bằng năng lực, tâm huyết nghề nghiệp và lòng yêu mến đối với học sinh chứ không thực hiện công tác chủ nhiệm bằng các giải pháp cứng nhắc.

- Học sinh luôn cảm nhận được nghĩa vụ và trách nhiệm của mình với bản thân và với lớp, nhà trường, tôn trọng nội quy của tập thể, được quan tâm, đối xử công bằng với các bạn trong lớp. Được tôn trọng sự khác biệt của bản thân với các bạn, được tự tin cởi mở và giao tiếp với các bạn, với cô. Từ đó các em có suy nghĩ sống tích cực hơn, tiến bộ hơn.

****Trong quá trình thực hiện bản thân tôi đã rút ra được những bài học kinh nghiệm sau đây:***

Một là: Trước hết phải làm tốt công tác nắm bắt, xử lý thông tin ban đầu, trên cơ sở đó để tổng hợp, phân loại từng đối tượng, tìm ra hướng xử lý cụ thể phù hợp cho từng trường hợp một.

Hai là: Phải hết sức quan tâm đến việc duy trì sĩ số, đối với địa bàn dân tộc thì số lượng cũng được coi trọng như chất lượng.

Ba là: Phải làm cho phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của việc học tập để họ có ý thức chăm lo đến việc học hành của con em. Phụ huynh thấy được cho con của cải, tiền bạc không bằng cho con học vấn trí tuệ.

Bốn là: Bản thân phải thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình kịp thời, không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng đi đến từng nhà phụ huynh để tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục khi cần thiết và chờ đợi sự trở lại của học sinh .

Năm là: Luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, coi học sinh như con em của mình, gần gũi động viên giúp đỡ học sinh cá biệt , học yếu ...

Sáu là: Báo cáo kịp thời với BGH nhà trường xin ý kiến chỉ đạo, tham mưu kịp thời với lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương và phối kết hợp tốt với chi bộ, chính quyền thôn buôn, các tổ chức đoàn thể, hội cha mẹ học sinh để phối hợp thực hiện.

3.2. KIẾN NGHỊ:

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm nhiều hơn nữa đối với trường THCS Nguyễn Tất Thành. Đầu tư cho nhà trường đủ giáo viên có kinh nghiệm và chuyên môn vững vàng.

Đầu tư xây dựng thêm CSVC cho nhà trường dần đáp ứng nhu cầu phục vụ dạy - học theo phương pháp mới thành công, tạo điều kiện cho nhà trường nâng cao chất lượng dạy học.

Xác nhận của đơn vị

Nam dong, ngày 20 tháng 12 năm 2020

Tác giả

Nguyễn Thị Dị Hiền

Phụ lục 1

Một số hình ảnh ghi lại các hoạt động của học sinh



Mời phụ huynh lên trao giấy khen phần thưởng cho HS



Các hoạt động trải nghiệm của học sinh

